

Số: 185/2022/QĐST-HNGĐ

Đông Anh, ngày 06 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ vào Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 154/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*\* Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:*

- Anh N, sinh năm 1992.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện tại: thôn Ngọc Liên, xã Châu Ninh, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

- Chị T, sinh năm 1984.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện tại: thôn Mạnh Tân, xã Thụy Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Tại biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21/3/2022 các đương sự thỏa thuận.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh N và chị T.

[2] Về con chung: Anh N và chị T có 01 con chung là cháu B, sinh ngày 30/5/2019.

Ly hôn hai bên thỏa thuận để chị T trực tiếp nuôi con chung là B, sinh ngày 30/5/2019. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho Anh N.

Anh N, chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Anh N, chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh N và chị T.
- Về con chung: Anh N và chị T có 01 con chung là cháu B, sinh ngày 30/5/2019.

Ly hôn hai bên thỏa thuận để chị T trực tiếp nuôi con chung là B, sinh ngày 30/5/2019. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với Anh N cho đến khi con chung thành niên hoặc có sự thay đổi khác.

Anh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận sự tự nguyện của anh N và chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

### **2. Về lệ phí Tòa án:**

Lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), anh N và chị T thỏa thuận để chị T chịu cả nhưng được trừ vào 300.000 đồng chị T đã nộp tạm ứng lệ phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0046259 ngày 21/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh. Chị T đã nộp đủ tiền lệ phí.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Đông Anh;
- UBND xã Châu Minh, Hiệp Hòa, Bắc Giang;
- Lưu: hồ sơ việc hôn nhân gia đình.

**Thẩm Phán**  
**Nguyễn Hồng Bách**  
**Đã kí**